



PHÂN LOẠI CHẤT THẢI RẮN SINH HOẠT TẠI NGUỒN VÀ CHỐNG RÁC THẢI NHỰA

Đồng Nai, tháng 8 năm 2024



NỘI DUNG

I. Vai trò của môi trường

II. Phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn

III. Giảm thiểu rác thải nhựa

I. Vai trò của môi trường



3a

Sông của mình đang là

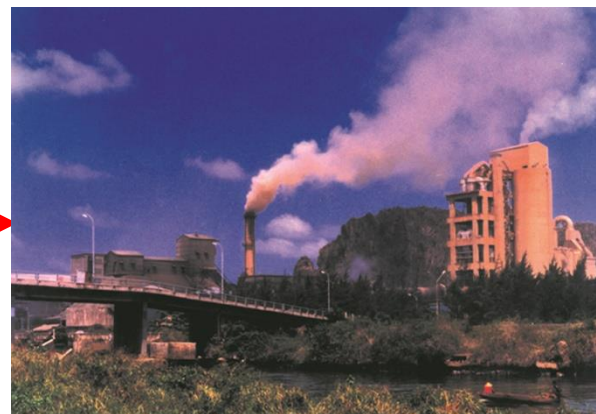
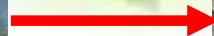
CHỨC NĂNG CỦA MÔI TRƯỜNG



- Không gian sống
- Cung cấp tài nguyên
- Chứa đựng sản phẩm phế thải
- Giảm nhẹ tác động có hại từ thiên nhiên
- Lưu trữ, cung cấp thông tin trái đất



Con người tác động đến môi trường và hệ sinh thái



Hệ quả: Ô nhiễm môi trường, suy thoái, sự cố môi trường; mất cân bằng sinh thái

MÔI TRƯỜNG BỊ TÁC ĐỘNG



Bảo vệ môi trường - bảo vệ cuộc sống của chính chúng ta

II. PHÂN LOẠI CHẤT THẢI RẮN SINH HOẠT TẠI NGUỒN



**Chất thải rắn
công nghiệp**

**Thu gom, xử lý
đạt 100 %**

Chất thải nguy hại

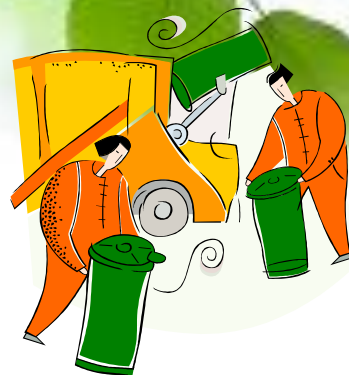
**Thu gom, xử lý
đạt 100 %**



Chất thải sinh hoạt



**Thu gom, xử
lý đạt 100 %**



Khu xử lý
1.742 tấn/
ngày

Chất thải sinh hoạt
1.895 tấn/ngày

Làm phân compost 1.446
tấn/ngày (83%)

153
tấn/ngày
(12%)

- **Tự xử lý theo hướng dẫn**
- **Bán phế liệu**
- **Làm phân bón/thức ăn gia súc**

Đốt 52
tấn/ngày
(3%)

Chôn lấp
244
tấn/ngày
(14%)

II.1. HIỆN TRẠNG VỀ CHẤT THẢI RẮN

Khu xử lý chất thải: Trên địa bàn tỉnh có 09 KXL được quy hoạch; đến nay, có 07/9 KXL đang hoạt động thu hút được 17 dự án đầu tư, trong đó 09 dự án đã tiếp nhận và xử lý chất thải



**Nhà máy xử lý chất thải
thành phân compost –
KXL Quang Trung**

HIỆN TRẠNG VỀ CHẤT THẢI RẮN

Các KXL chất thải trên địa bàn tỉnh đã đầu tư, chuyển đổi công nghệ đảm bảo điều kiện xử lý CTRSH sau phân loại:

- KXL Quang Trung, huyện Thống Nhất công suất 1.200 tấn/ngày
- KXL Vĩnh Tân, huyện Vĩnh Cửu với công suất 450 tấn/ngày,
- KXL Túc Trưng, huyện Định Quán công suất 110 tấn/ngày.
- KXL Xuân Tâm, huyện Xuân Lộc, công suất 120 tấn/ngày





Qua những năm thực hiện công tác tuyên truyền về phân loại chất thải rắn trên địa bàn tỉnh. Kết quả cho thấy đã có sự chuyển biến về nhận thức của người dân về ý nghĩa và lợi ích việc phân loại CTRSH tại nguồn; các cấp lãnh đạo quan tâm chỉ đạo công tác tuyên truyền vận động và triển khai tổ chức thực hiện phân loại CTRSH tại nguồn thường xuyên. Tuy nhiên, theo đánh giá chung kết quả đạt được chưa đạt mục tiêu mong muốn. Phạm vi thực hiện phân loại CTRSH tại nguồn chưa được mở rộng, khối lượng CTRSH được phân loại tại nguồn so với khối lượng CTRSH phát sinh chưa đáng kể.



II.2. ĐỀ ÁN QUẢN LÝ CHẤT THẢI RẮN SINH HOẠT TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH ĐỒNG NAI



I. MỤC TIÊU CỦA ĐỀ ÁN

Mục tiêu tổng quát

- ✓ Nâng cao năng lực của các tổ chức, cá nhân liên quan đến quản lý CTRSH
- ✓ Hoàn thiện hệ thống hạ tầng kỹ thuật; triển khai phân loại, thu gom, vận chuyển, tái chế và xử lý CTRSH đồng bộ.
- ✓ Áp dụng chuyển đổi, bổ sung công nghệ trong hoạt động xử lý CTRSH, tiến tới không chôn lấp chất thải,



I. MỤC TIÊU CỦA ĐỀ ÁN

Mục tiêu cụ thể

❖ Đến năm 2025

- ✓ 100% hộ gia đình phân loại CTRSH tại nguồn
- ✓ 80% đơn vị thu gom và 100% đơn vị vận chuyển đáp ứng yêu cầu về phương tiện, trang thiết bị; 100% người lao động có bảo hiểm, trang bị đầy đủ bảo hộ lao động.
- ✓ 100% trạm trung chuyển được đầu tư xây dựng, cải tạo phải đáp ứng yêu cầu kỹ thuật về xây dựng và bảo vệ môi trường.
- ✓ Hoàn thành thủ tục lựa chọn nhà đầu tư để đầu tư xây dựng theo quy định pháp luật và đưa dự án xử lý CTRSH phát điện tại xã Vĩnh Tân, huyện Vĩnh Cửu (công suất giai đoạn 1 là 800 tấn/ngày, giai đoạn 2 là 1.200 tấn/ngày) đi vào vận hành.
- ✓ Nghiên cứu theo hướng sẽ tập trung xử lý chất thải rắn sinh hoạt tại 04 Khu xử lý Quang Trung, Vĩnh Tân, Túc Trưng và Bàu Cạn.



Mục tiêu cụ thể

❖ Đến năm 2025

- ✓ Các chủ dự án khu xử lý chất thải rắn sinh hoạt theo quy hoạch hoàn thành xây dựng lộ trình đầu tư, chuyển đổi, bổ sung công nghệ xử lý CTRSH hiện có sang công nghệ đốt, kết hợp với việc thu hồi năng lượng hoặc phát điện
- ✓ Sử dụng 100% túi nilon thân thiện với môi trường tại các Trung tâm thương mại, siêu thị phục vụ cho mục đích sinh hoạt thay thế cho túi nilon khó phân hủy; đảm bảo thu gom, tái sử dụng, tái chế, xử lý 85% chất thải nhựa phát sinh; phấn đấu 100% các khu du lịch, các cơ sở lưu trú du lịch, các khách sạn không sử dụng túi nilong khó phân hủy và sản phẩm nhựa dùng một lần



I. MỤC TIÊU CỦA ĐỀ ÁN

Mục tiêu cụ thể

❖ Từ năm 2025 đến năm 2030

- ✓ Duy trì kết quả thực hiện phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn của các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân theo quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh.
- ✓ Dự án xử lý CTRSH phát điện tại xã Vĩnh Tân, huyện Vĩnh Cửu (công suất giai đoạn 1 là 800 tấn/ngày, giai đoạn 2 là 1.200 tấn/ngày) đi vào vận hành chính thức
- ✓ Tất cả các khu xử lý chất thải trên địa bàn tỉnh, áp dụng công nghệ tiên tiến, hiện đại phù hợp, đáp ứng với thành phần, khối lượng chất thải rắn sinh hoạt phát sinh. Đến năm 2030, chấm dứt hoàn toàn chôn lấp trực tiếp CTRSH.
- ✓ 100% đơn vị thu gom, vận chuyển CTRSH đáp ứng phương tiện, trang thiết bị phù hợp với việc phân loại CTRSH phù hợp với việc phân loại CTRSH



I. MỤC TIÊU CỦA ĐỀ ÁN

Mục tiêu cụ thể

❖ Từ năm 2025 đến năm 2030 (tt)

- ✓ Tăng mức phí thu gom vận chuyển và xử lý CTRSH của các gia đình nhằm giảm tỷ lệ hỗ trợ từ ngân sách nhà nước còn 70% vào năm 2025; giảm 50% vào năm 2028 và giảm còn 30% vào năm 2030 đối với chi phí ngân sách cho hoạt động thu gom, vận chuyển và xử lý CTRSH.
- ✓ Phấn đấu đến năm 2026 đảm bảo phải chọn đủ 04 nhà đầu tư; đến năm 2030 hoàn thành các dự án đi vào hoạt động
- ✓ **Định hướng sau năm 2030:** Duy trì bền vững kết quả đạt được trong giai đoạn 2025 – 2030, hoàn thành các chỉ tiêu thu gom, vận chuyển, xử lý CTRSH



II.2. Thực hiện phân loại CTRSH tại nguồn

Cơ sở pháp lý

- ✓ Luật Bảo vệ môi trường 2020 (**Điều 75, 76 và 77**).
- ✓ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường (**Điều 58, 59, 60, 61, 62, 63**).
- ✓ Nghị định số 45/2022/NĐ-CP ngày 07/7/2022 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường quy định các hành vi thu gom, thải rác thải sinh hoạt trái quy định về bảo vệ môi trường.
- ✓ Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường (**Điều 26, 27, 28, 29, 30, 31**).

Luật BVMT năm 2020 (có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2022) thúc đẩy phân loại CTRSH tại nguồn; định hướng cách thức quản lý, ứng xử với chất thải, góp phần thúc đẩy kinh tế tuần hoàn ở Việt Nam

Luật quy định việc thu phí CTRSH dựa trên KHỐI LƯỢNG hoặc THỂ TÍCH thay cho việc tính bình quân theo hộ gia đình hoặc đầu người như hiện nay. Cơ chế thu phí này sẽ góp phần thúc đẩy người dân phân loại, giảm thiểu rác thải phát sinh tại nguồn do nếu không thực hiện việc này thì chi phí xử lý rác thải phải nộp sẽ cao



CHỈ ĐẠO CỦA TỈNH ỦY, UBND TỈNH VÀ HƯỚNG DẪN CỦA CƠ QUAN CHUYÊN MÔN

1. **Chỉ thị số 54-CT/TU** ngày 24/3/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Đồng Nai về tăng cường sự lãnh đạo thực hiện phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn và thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt sau khi được phân loại trên địa bàn tỉnh Đồng Nai
2. **Kế hoạch số 5973/KH-UBND** ngày 28/5/2020 của UBND tỉnh Đồng Nai triển khai thực hiện phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2020-2025.
3. **Quyết định số 3263/QĐ-UBND** ngày 13/12/2023 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc phê duyệt Đề án quản lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.
4. **Quyết định số 04/2024/QĐ-UBND** ngày 18/01/2024 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc ban hành Quy định về quản lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN PHÂN LOẠI CHẤT THẢI RẮN SINH HOẠT TẠI NGUỒN



THỜI GIAN PHÂN HỦY

của một số loại chất thải



Giấy vệ sinh
2 - 4 tuần



Lõi táo
2 tháng



Gỗ ép
1 - 3 năm



Túi ni lông
10 - 20 năm



Ủng cao su
50 - 80 năm



Ta bim
450 năm



Vỏ trái cây
2 - 5 tuần



Áo vải cotton
2 - 5 tháng



Đầu lọc thuốc lá
1 - 5 năm



Ly nhựa
50 năm



Lon nhôm
80 - 260 năm



Chai thủy tinh
1 triệu năm



Nguồn: tapchimoitruong.vn



LỢI ÍCH CỦA VIỆC PHÂN LOẠI CHẤT THẢI RẮN TẠI NGUỒN



Giảm chi phí chôn lấp chất thải
(giảm chi phí xử lý nước rỉ rác và
xử lý mùi)

Tạo nguồn nguyên liệu sạch
cho sản xuất phân compost
(phân hữu cơ).



Giúp chất thải dễ dàng được
thu hồi và đem đi tái chế.

Giảm thiểu ô nhiễm môi
trường: Giảm diện tích chôn
lấp, giảm nồng độ nước rỉ rác,...



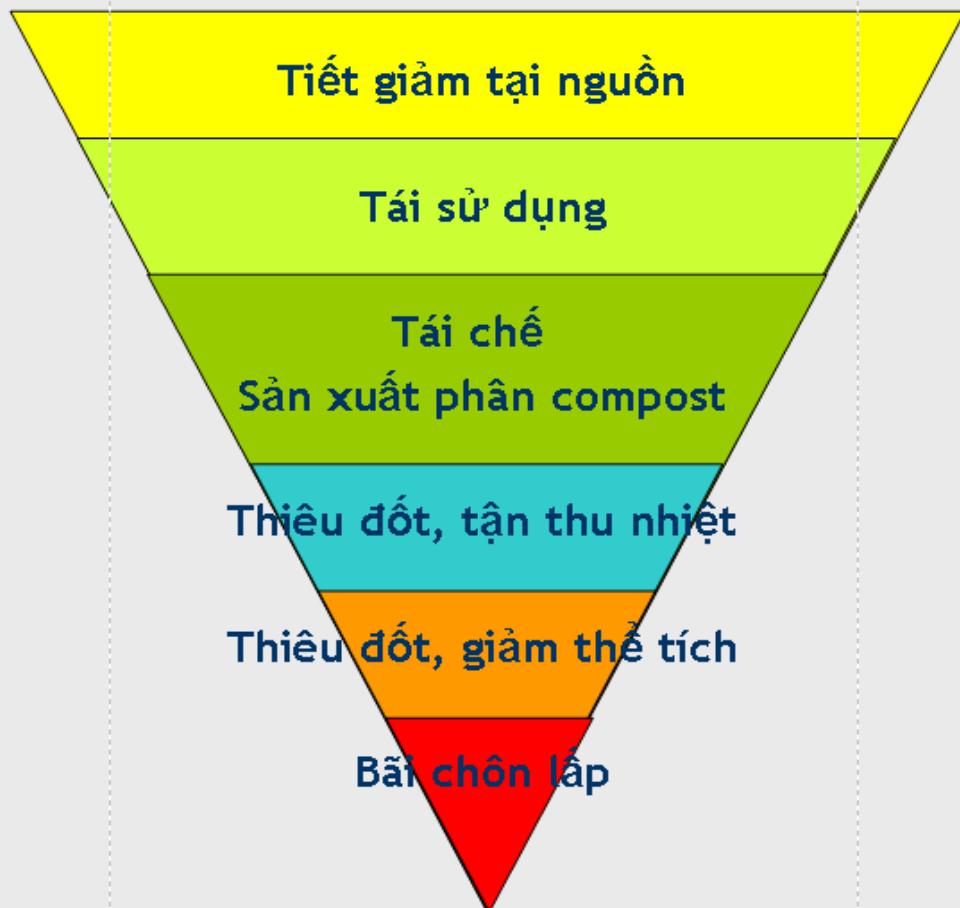
Tiết kiệm tài nguyên, chi phí thu
gom, vận chuyển và xử lý chất thải.

Góp phần nâng cao nhận thức cộng đồng về
bảo vệ môi trường.
Sử dụng hợp lý tài nguyên và môi trường.



Thứ tự ưu tiên quản lý chất thải rắn

Được ưa thích nhiều nhất



- Hiệu quả nhất
- Giá trị kinh tế lãng phí ít nhất
- Thiệt hại sinh thái ít nhất



- Ít hiệu quả nhất
- Giá trị kinh tế lãng phí nhiều nhất
- Thiệt hại sinh thái nhiều nhất

Ít được ưa thích nhất

Nguồn phát sinh



Thu gom tại nguồn



**Trung chuyển
và vận chuyển**



**Chôn lấp, đốt,
hoặc sản xuất
phân compost**



Tái chế



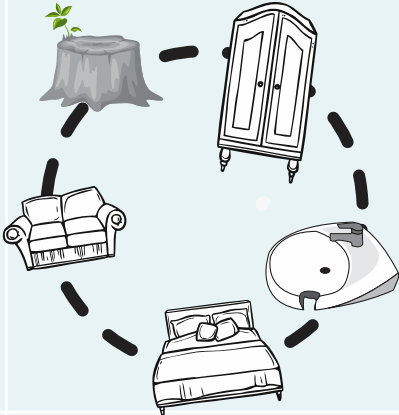
**Sản
phẩm**



Stt	Nhóm chất thải rắn	Tên chất thải rắn	Ghi chú
Nhóm 1	Nhóm chất thải thực phẩm → Thu gom theo tần suất và thời gian quy định của địa phương	- Chất thải nhà bếp: rau củ hư; vỏ trái cây, rau củ; xương cá nhỏ; thức ăn thừa, hư; bã trà, cà phê; khăn ăn. - Chất thải sân vườn: cây, cỏ, hoa lá; Xác động vật nhỏ: gián, chuột, thằn lằn,...	- Bỏ riêng thức ăn thừa, vỏ hoa quả, rau củ vào nhóm chất thải thực phẩm. Hộp, bao bì chứa cho vào nhóm chất thải tái chế hoặc nhóm chất thải rắn thông thường khác tùy chủng loại - Chất thải thực phẩm người dân có thể tự xử lý bằng cách ủ thành phân compost, làm thức ăn cho vật nuôi...
	    		

Stt	Nhóm chất thải rắn	Tên chất thải rắn	Ghi chú
Nhóm 2	Nhóm chất thải rắn có khả năng tái sử dụng, tái chế → Có thể bán, cho các tổ chức, cá nhân thu mua phế liệu, các tổ chức, cá nhân thu gom chất thải rắn sinh hoạt hoặc thu gom chung với Nhóm chất thải rắn sinh hoạt thông thường khác	Nhựa tái chế: Vật dụng bằng nhựa, nhựa dẻo, túi nhựa, túi nilong, hộp đựng thức ăn, các loại vỏ chai dầu gội đầu, sữa tắm, nước giặt quần áo... Nhựa PET: chai nhựa chứa thức uống, rượu, nước sốt... Các loại lon/hộp: vỏ bia, nước ngọt, nước giải khát,... Giấy: giấy, báo, tờ rơi, tạp chí, thùng giấy, ...	- Sau khi sử dụng hết, súc rửa vật dụng và loại bỏ hết chất bẩn. - Đối với những loại không thể làm sạch hoàn toàn và vẫn còn lại cặn bã đưa vào nhóm chất thải rắn sinh hoạt thông thường khác.
	   	Xếp gọn thành từng chồng, dùng dây buộc.	

Stt	Nhóm chất thải rắn	Tên chất thải rắn	Ghi chú
Nhóm 3	Nhóm chất thải rắn sinh hoạt khác → Thu gom theo tần suất và thời gian quy định của địa phương	- Các loại túi, hộp xốp nhiễm bẩn	
		Vỏ sò, ốc, vỏ giấy kẹo	
		Vật dụng bằng vải: quần áo cũ, thú nhồi bông, tã giấy vệ sinh	Loại chất thải ở bồn vệ sinh trước khi bỏ các loại tã giấy vệ sinh
		Vật dụng bằng cao su, da: giày da, dép, ủng, ống nước, túi xách,...	
		Vật dụng bằng thủy tinh: đồ đựng bằng thủy tinh, đĩa, tô thủy tinh, chai lọ mỹ phẩm,...	Vật dụng thủy tinh, gốm, dao, kéo nên được bọc trong giấy và có kí hiệu “vật sắc nhọn” để người thu gom nhận biết.
		Vật dụng bằng gốm: bình, chậu cây, nồi gốm, chén, tô, đĩa vỡ	
		Dao, kéo	
		Vật dụng bằng nhựa cứng: Văn phòng phẩm, đĩa CD, DVD,	
		Đồ chơi, nút xốp, Nồi, chảo, ấm đun nước, ô dù, ..	

Stt	Nhóm chất thải rắn	Tên chất thải rắn	Ghi chú
Nhóm 4	Nhóm chất thải công kênh → Địa phương thông báo cho các hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn các đơn vị thu gom CTRSH, các hộ gia đình cá nhân chủ động liên hệ với đơn vị thu gom khi phát sinh nhóm chất thải này	Đồ nội thất bằng gỗ: Tủ quần áo, bàn ghế, kệ, tủ, giường	
		Giường, các loại nệm	
		Thảm, ghế sofa	
		Các loại cây cối lớn	
		Gương/kính lớn	

Stt	Nhóm chất thải rắn	Tên chất thải rắn	Ghi chú
Nhóm 5	Nhóm chất thải nguy hại hộ gia đình → đưa đến điểm thu hồi chất thải nguy hại được bố trí tại các xã/phường/thị trấn.	Các loại pin	Sắp xếp cẩn thận khi vứt bỏ để tránh vỡ 
		Các loại bóng đèn: huỳnh quang	
		Thiết bị điện tử	
		Chai lọ đựng hóa chất (bình xịt muỗi, nước lau chùi nhà tắm,..)	
			
Điểm thu hồi chất thải nguy hại hộ gia đình			

TÁI CHẾ

HƠN 60% THỨ TRONG THÙNG RÁC CÓ THỂ TÁI CHẾ ĐƯỢC



- Tái chế 01 lon nhôm có thể tiết kiệm năng lượng để 1 chiếc tivi hoạt động trong 3 giờ
- Thủy tinh không thể phân hủy trong tự nhiên nhưng có thể được tái chế vô số lần
- Tái chế giấy giúp bảo vệ rừng và giảm 73% ô nhiễm so với sản xuất giấy từ gỗ
- Tái chế một chai nhựa có thể tiết kiệm năng lượng đủ phát bóng đèn 60W trong 3 giờ



2.1 thiết bị, phương tiện, hạ tầng kỹ thuật trong quá trình phân loại, lưu giữ, thu gom, trung chuyển, vận chuyển và xử lý CTRSH

2.1.1. **Túi chứa CTSH:** phù hợp với thùng chứa, đảm bảo chứa vừa đủ lượng chất thải phát sinh, khuyến khích sử dụng túi nilong tự hủy hoặc bao bì chuyên dụng để chứa chất thải



a) *Bao bì chứa nhóm chất thải thực phẩm* có màu xanh lá cây đảm bảo tránh rò rỉ nước và phát tán mùi; khuyến khích loại bao bì được sản xuất từ vật liệu dễ phân hủy và dễ nhận diện được loại chất thải chứa bên trong.

b) *Bao bì chứa nhóm CTRSH khác* có màu xám, khuyến khích loại bao bì được sản xuất từ vật liệu dễ phân hủy và dễ nhận diện được loại chất thải chứa bên trong.

c) *Nhóm chất thải nguy hại phát sinh trong sinh hoạt* được lưu chứa trong bao bì (trừ bao bì có màu xanh lá cây và màu xám), có khả năng chống ăn mòn, có khả năng chống thấm, không rò rỉ ra ngoài môi trường.

d) *Tổ chức, hộ gia đình, cá nhân tự quyết định việc sử dụng các loại bao bì, thiết bị lưu giữ, chứa nhóm chất thải rắn có khả năng tái sử dụng, tái chế, nhóm chất thải công kênh* (trừ bao bì có màu xanh lá cây và màu xám)

2.1.2. Thùng chứa chất thải rắn sinh hoạt

Việc sử dụng thùng chứa CTRSH do các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân tự quyết định

- Đảm bảo lưu giữ an toàn, không bị hư hỏng, rách vỡ vỡ
- Không được ngấm, rò rỉ nước rỉ rác, phát tán chất thải do gió
- Có dung tích, kích thước phù hợp với thời gian lưu giữ



Thùng 2 thân



Thùng nắp đẩy, thùng đạp



2.1.2 Thùng chứa chất thải rắn sinh hoạt



*Thùng chứa 60 lít và
120 lít*



2. Thùng, thiết bị lưu chứa CTRSH tại khu vực công cộng



2.1.3. Phương tiện thu gom CTRSHTN

- Đáp ứng các yêu cầu về an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường
- Xe có thùng hở phải được phủ bạt kín che nắng, mưa
- Không được rơi vãi CTRSH, nước rỉ rác trong quá trình vận chuyển



Thùng chứa 660 lít



2.1.3. Phương tiện thu gom CTRSH sau phân loại

- Phải đáp ứng các yêu cầu về an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật
- Thiết bị lưu giữ CTRSH được lắp cố định hoặc có thể tháo rời trên phương tiện
- Xe tải thùng hở phải được phủ bạt che nắng, mưa sau khi chứa CTRSH
- Đảm bảo không được rơi vãi CTRSH, rò rỉ nước rỉ rác trong quá trình vận chuyển CTRSH



Xe ép rác chuyên dụng





Xe tải thùng, xe tải công nghệ Hooklift



Một số phương tiện thu gom CTRSH tại các địa phương hiện nay





2.1.4. Điểm tập kết, trạm trung chuyển

- Phải có các khu vực khác nhau để lưu giữ các loại CTRSH đã được phân loại, bảo đảm không để lẫn các loại CTRSH đã được phân loại.
- Có cao độ nền bảo đảm không bị ngập lụt, mặt sân trong khu vực lưu giữ được thiết kế để tránh nước mưa chảy tràn từ bên ngoài vào.
- Có sàn bảo đảm kín, không rạn nứt không bị thấm thấu
- Có mái che kín nắng, mưa cho toàn bộ khu vực lưu giữ. Trường hợp không có mái che thì phải có biện pháp thu gom, lưu giữ và xử lý nước rỉ rác đạt quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về môi trường.

**Trạm trung chuyển xã
Long Thọ**



Nhà máy xử lý rác Quang Trung



2.1.5. Phương án thu gom

Đối với 2 nhóm chất thải thực phẩm và chất thải rắn sinh hoạt thông thường khác

Phương án 1

- Thu gom cùng lúc 02 nhóm chất thải thực phẩm và chất thải rắn sinh hoạt thông thường khác, thực hiện việc thu gom hàng ngày.

Phương án 2

- Chất thải thực phẩm: Thu gom hàng ngày
- Chất thải rắn sinh hoạt thông thường khác: Thu gom vào ngày thứ 2, thứ 4, thứ 6 hoặc ngày thứ 3, thứ 5, thứ 7 hàng tuần

Phương án 3

- Chất thải thực phẩm: Thu gom hàng ngày
- Chất thải rắn sinh hoạt thông thường khác: địa phương tự chủ động quy định theo điều kiện thực tế

Tùy điều kiện thực tế tại huyện quy định thời gian và tần suất thu gom phù hợp và tùy khối lượng phát sinh của từng nhóm chất thải rắn sinh hoạt mà huyện có thể tăng, giảm số ngày thu gom trong tuần.

Các đô thị: từ 19 giờ 00 đến 22 giờ 00

Khu vực nông thôn: UBND cấp xã quy định

2. Phương án chuyển giao CTRSH

- Nhóm CTR có khả năng tái sử dụng, tái chế
 - Bán cho đơn vị thu mua phế liệu
 - Chuyển giao chung với CTRSH khác
- Nhóm chất thải thực phẩm
 - Làm phân bón cho cây trồng, thức ăn cho vật nuôi
 - Chuyển giao cho đơn vị thu gom
- Nhóm chất thải công kênh → Liên hệ đơn vị có chức năng chuyển giao
- Nhóm CTNH trong sinh hoạt → **Điểm thu hồi CTNH của địa phương**
- Nhóm CTRSH khác → Chuyển giao cho đơn vị thu gom



2.2. Trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân trong việc thực hiện phân loại CTRSHTN

2.2.1. UBND cấp huyện

- Bố trí mặt bằng điểm san tiếp, trạm trung chuyển CTRSH đảm bảo các quy định về bảo vệ môi trường.
- Lựa chọn đơn vị thu gom, vận chuyển CTRSH, CTNH trong sinh hoạt thông qua đấu thầu, đặt hàng, giao nhiệm vụ (trong trường hợp không thể đấu thầu).
- Triển khai, thực hiện phân loại CTRSHTN tại địa phương. Đề xuất chính sách khuyến khích người dân thực hiện phân loại CTRSH tại nguồn.
- Đầu tư, lắp đặt hệ thống camera giám sát tại các điểm tập kết CTRSH

2.2.2. UBND cấp xã

- Kiểm tra việc thu gom, vận chuyển CTRSH đúng quy định, xử lý vi phạm pháp luật về QLCTRSH theo thẩm quyền.
- Bố trí điểm thu hồi CTNH trong sinh hoạt.
- Tuyên truyền, vận động người dân thực hiện việc PL CTRSH tại nguồn
- Chủ trì, làm việc với đơn vị thu gom vận chuyển CTRSH xác định thời gian, địa điểm, tần suất và tuyến thu gom CTRSH;
- Hướng dẫn hộ gia đình, cá nhân giao CTRSH cho đơn vị thu gom, vận chuyển, giám sát và công khai trường hợp không thực hiện phân loại, thu gom CTRSH

2.2.3. UBMTTQ và các tổ chức chính trị xã hội các cấp

Vận động cộng đồng tham gia thực hiện và giám sát việc thực hiện PLCTRSHTN

2.2.4. Đơn vị thu gom, vận chuyển

- Phải sử dụng phương tiện và thiết bị đảm bảo quy định để thu gom vận chuyển CTRSH sau phân loại; việc vận chuyển CTRSH phải thực hiện theo tuyến đường, thời gian quy định với địa phương.
- Phối hợp với UBND cấp xã thông báo thời gian, địa điểm, tần suất và tuyến thu gom CTRSH tại các điểm, khu dân cư.
- Chịu trách nhiệm về tình trạng rơi vãi CTRSH gây phát tán bụi, mùi hoặc nước rò rỉ gây ảnh hưởng đến môi trường.
- Được quyền từ chối thu gom, vận chuyển CTRSH của hộ gia đình, cá nhân không thực hiện phân loại CTRSH



2.2.5. Đối với Đảng viên, công chức, viên chức và người lao động

- Nghiêm túc thực hiện phân loại CTRSH tại nguồn tại cơ quan, gia đình và nơi công động.
- Tuyên truyền vận động người thân, nhân dân, cộng đồng thực hiện phân loại CTRSH tại nguồn.
- Đôn đốc, giám sát việc thực hiện tại cơ quan, gia đình, cộng đồng nơi cư trú

2.2.6. Đối với hộ gia đình, cá nhân

- Thực hiện phân loại CTRSHTN tại gia đình, nơi công cộng
- Giao CTRSH sau phân loại cho đơn vị thu gom đúng thời gian, địa điểm và tần suất
- Tự trang bị thiết bị (túi và thùng rác) lưu trữ CTRSH tại gia đình đảm bảo việc phân loại CTRSHTN đúng quy định



QUY ĐỊNH VỀ XỬ PHẠT HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC MÔI TRƯỜNG

Căn cứ Điều 25, Điều 26 Nghị định 45/2022/NĐ-CP ngày 07/07/2022 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường quy định một số hành vi về phân loại chất thải sinh hoạt như sau:

Hành vi	Mức xử phạt
Vứt, thải, bỏ đầu, mẩu, tàn thuốc lá không đúng nơi quy định tại khu chung cư, thương mại, dịch vụ hoặc nơi công cộng	100.000 - 150.000 đồng
Vứt, thải, bỏ rác thải, đổ nước thải không đúng nơi quy định tại khu chung cư, thương mại, dịch vụ hoặc nơi công cộng.	500.000 - 1.000.000 đồng
Vứt, thải, bỏ rác thải trên vỉa hè, lòng đường hoặc vào hệ thống thoát nước thải đô thị hoặc hệ thống thoát nước mặt; đổ nước thải không đúng quy định trên vỉa hè, lòng đường phố; thải bỏ chất thải nhựa phát sinh từ sinh hoạt vào ao hồ, kênh rạch, sông, suối, biển.	1.000.000 - 2.000.000 đồng
Hộ gia đình, cá nhân không phân loại chất thải rắn sinh hoạt theo quy định; không sử dụng bao bì chứa chất thải rắn sinh hoạt theo quy định.	500.000 - 1.000.000 đồng





Đối với đơn vị thu gom, vận chuyển CTRSH



Hành vi tại Khoản 5 Điều 26	Mức xử phạt
Không trang bị bảo hộ lao động cho công nhân vận thu gom, vận chuyển CTRSH	5.000.000 – 10.000.000 đồng
Không phối hợp với UBND cấp xã trong việc xác định thời gian, địa điểm, tần suất, tuyến đường, tần suất thu gom CTRSH	10.000.000 - 20.000.000 đồng
Không đảm bảo đủ yêu cầu về nhân lực, phương tiện và thiết bị chuyên dụng để thu gom, vận chuyển toàn bộ CTRSH tại những địa điểm quy định	20.000.000 - 30.000.000 đồng
Sử dụng phương tiện, thiết bị không đáp ứng yêu cầu kỹ thuật về bảo vệ môi trường theo quy định	30.000.000 - 40.000.000 đồng
Không bố trí các thiết bị, phương tiện để thu gom, vận chuyển CTRSH theo quy định	40.000.000 - 50.000.000 đồng





II





Số 3: là loại nhựa được làm từ polyvinyl clorua (PVC). Các loại giấy gói thực phẩm, chai đựng dầu ăn, đường ống dẫn nước. Nhựa PVC hiếm khi được chấp nhận trong các chương trình tái chế.



Số 4: là loại nhựa có chứa polyethylene mật độ thấp (LDPE). Sử dụng làm các loại túi nhựa đựng hàng tạp hóa, giấy gói thực phẩm... Loại nhựa này không được chấp nhận trong các chương trình tái chế.

TÁI CHẾ



Số 5: là loại nhựa được làm từ polypropylene. Hộp sữa chua, chai đựng nước lọc, lọ đựng thuốc, chai đựng nước xirô/nước sốt cà chua, tương ớt, ống hút... Loại nhựa này an toàn và được tái chế.



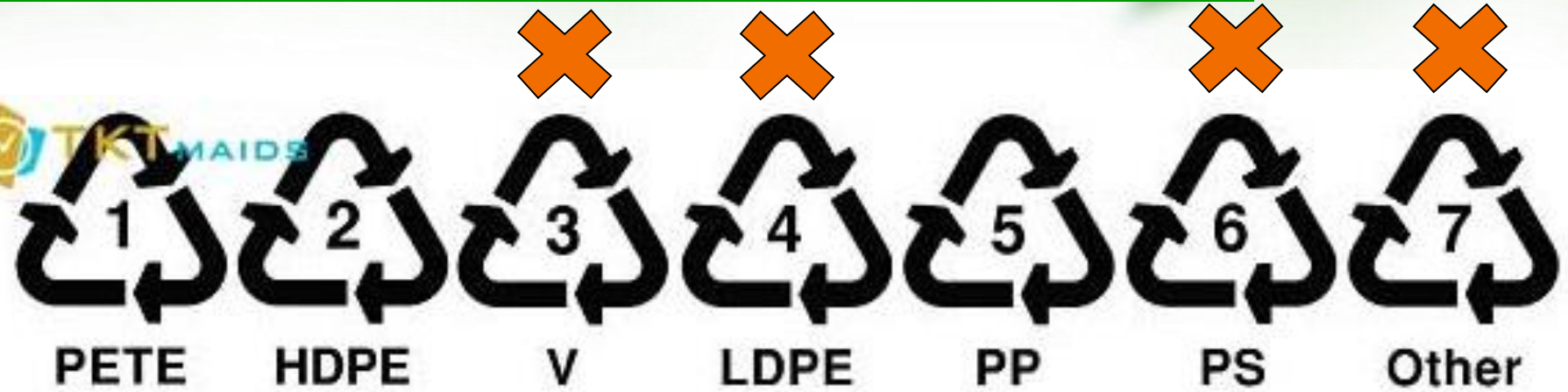
Số 6: Nhựa Polystyrene, hay còn được gọi là xốp, sử dụng trong đóng gói bảo bì, làm ra các loại đĩa và ly dùng 1 lần. Rất khó để tái chế



Số 7: Con số này về cơ bản có nghĩa là “Tất cả mọi thứ”. Bao bì được làm ra từ loại nhựa này không thuộc 6 loại trên hoặc từ nhiều loại nhựa trên kết hợp với nhau.



CÁC LOẠI NHỰA TRONG CUỘC SỐNG



RÁC THẢI NHỰA ĐƯỢC XỬ LÝ NHƯ THẾ NÀO?

Trên thế giới

■ Tính đến 2015 đã sản xuất
8,3 tỷ tấn nhựa

■ Thải ra khoảng
6,3 tỷ tấn
rác nhựa



■ 9% tái chế



■ 12% đốt

■ **79%**
chôn lấp
hoặc vứt ra
môi trường



Nếu nhịp độ sử dụng sản phẩm nhựa tiếp tục tăng như hiện nay, sẽ có thêm 33 tỷ tấn nhựa được sản xuất vào năm 2050 và như vậy sẽ có hơn 13 tỷ tấn rác thải nhựa được chôn lấp trong các bãi rác hoặc đổ xuống đại dương.

Theo báo cáo của Chương trình Môi trường Liên Hợp Quốc (UNEP):

Mỗi năm có khoảng
13 triệu tấn rác nhựa
bị đổ ra biển



Gây tổn thương hệ san hô và
giết chết **1,5 triệu động vật** từ
nhỏ như rùa biển đến cá voi



Ước tính thiệt hại với
hệ sinh thái lên tới
13 tỷ USD mỗi năm



Châu Á thải ra 80% rác nhựa trên biển,
nhưng gần như không có nỗ lực xử lý.

5 quốc gia thải nhiều rác ra biển nhất thế giới (Triệu tấn/năm)



Chỉ riêng Trung Quốc và
Indonesia đã thải ra biển
1/3 lượng rác trên tất cả
các đại dương

MẤT BAO LÂU ĐỂ RÁC THẢI NHỰA CÓ THỂ PHÂN HỦY?

Thời gian để phân hủy một số rác thải nhựa trong đại dương

Rác nhựa không có khả năng tự phân hủy sinh học, chúng chỉ có thể vỡ thành những mảnh nhỏ và trôi nổi khắp nơi. Nếu có tác động của ánh sáng mặt trời thì cũng phải nhiều thế kỷ nhựa mới phân hủy được.

Chai nước



450-1.000 năm

Chai chất tẩy rửa



500-1.000 năm

Nắp chai



100-500 năm

Ống hút



100-500 năm

Cốc ly xốp



50-200 năm

Túi nhựa



500-1.000 năm

Quần áo



100-200 năm

Bỉm, tã lót



250-500 năm

Dây câu, lưới cước



600-800 năm

RÁC THẢI TỪ NHỰA/TÚI NILON ẢNH HƯỞNG NGHIÊM TRỌNG ĐẾN MÔI TRƯỜNG VÀ CÁC LOẠI ĐỘNG VẬT



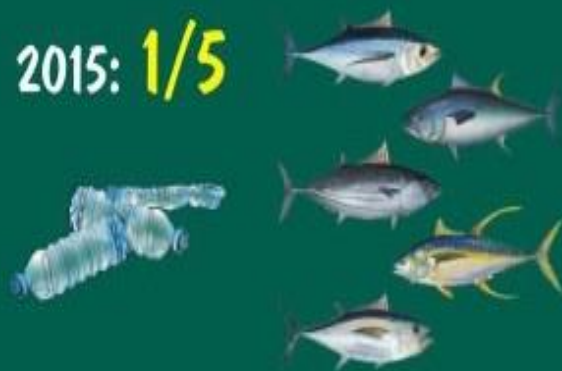




Đến năm 2050, lượng rác nhựa trong biển có thể vượt lượng cá

Lượng rác thải nhựa dưới biển hiện nay ước tính khoảng 150 triệu tấn, xấp xỉ 1/5 khối lượng cá. Với tốc độ sản xuất và tiêu dùng nhựa như hiện tại, khối lượng rác nhựa sẽ vượt lượng cá vào năm 2050.

2015: $\frac{1}{5}$



2025: $\frac{1}{3}$



2050: $> \frac{1}{1}$



Xin hãy lưu ý: Một chiếc túi nilon, chỉ mất 5 giây để sản xuất, có khi chỉ sử dụng trong 5 phút rồi vứt bỏ, nhưng để phân hủy thì cần tới 500 năm.





Xin cảm ơn!

